

Số: 2929 /QĐ-UBND

Tiên Lãng, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022  
cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

✓ Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2022;

✓ Căn cứ Quyết định số 3668/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 22/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tiên Lãng (khóa XXIX) về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2022;

✓ Căn cứ Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Tiên Lãng về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2022;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch và Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Vĩnh Bảo - Tiên Lãng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2022: 778.317 triệu đồng. Bao gồm:

1.1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 145.720 triệu đồng, trong đó:

- |   |                    |
|---|--------------------|
| - Thuế ngoài quốc doanh:                  | 36.000 triệu đồng; |
| - Thu từ khu vực DNNN địa phương quản lý: | 700 triệu đồng;    |
| - Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:       | 1.500 triệu đồng;  |
| - Thu tiền thuê đất:                      | 5.200 triệu đồng;  |
| - Thu tiền sử dụng đất:                   | 70.000 triệu đồng; |

*CA*

|  |                     |
|--|---------------------|
| - Lệ phí trước bạ:                             | 9.000 triệu đồng;   |
| - Thuế thu nhập cá nhân:                       | 9.500 triệu đồng;   |
| - Phí và lệ phí:                               | 6.000 triệu đồng;   |
| - Thu khác ngân sách, thu hoa lợi công sản:    | 7.000 triệu đồng;   |
| - Thu từ hoạt động xổ số:                      | 820 triệu đồng;     |
| 1.2. Thu bổ sung từ ngân sách thành phố:       | 632.597 triệu đồng; |
| - Thu bổ sung cân đối từ ngân sách thành phố:  | 604.906 triệu đồng; |
| - Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách thành phố: | 27.691 triệu đồng;  |

**\* Ngân sách địa phương được hưởng năm 2022: 709.509 triệu đồng**

**2. Tổng chi ngân sách địa phương năm 2022: 709.509 triệu đồng, cụ thể:**

|  |                     |
|--|---------------------|
| 2.1. Chi đầu tư:   | 26.622 triệu đồng;  |
| - Nguồn tiền đất được điều tiết:   | 9.522 triệu đồng;   |
| - Kinh phí bồi thường GPMB, đầu tư CSHT, đấu giá:  | 17.100 triệu đồng;  |
| 2.2. Chi thường xuyên  | 662.108 triệu đồng; |
| - Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề:  | 339.372 triệu đồng; |
| + <i>Chi sự nghiệp giáo dục:</i>   | 334.227 triệu đồng; |
| + <i>Chi sự nghiệp đào tạo và dạy nghề:</i>  | 5.145 triệu đồng;   |
| - Chi quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội:   | 9.488 triệu đồng;   |
| + <i>Chi quốc phòng:</i>   | 7.182 triệu đồng;   |
| + <i>Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội:</i>  | 2.306 triệu đồng;   |
| - Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình:  | 38.874 triệu đồng;  |
| - Chi văn hóa thông tin:   | 5.945 triệu đồng;   |
| - Chi phát thanh, truyền hình:   | 955 triệu đồng;     |
| - Chi thể dục thể thao:  | 1.726 triệu đồng;   |
| - Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường:   | 11.570 triệu đồng;  |
| - Chi sự nghiệp kinh tế:   | 26.028 triệu đồng;  |
| + <i>Chi sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi:</i>  | 4.118 triệu đồng;   |
| + <i>Chi sự nghiệp giao thông, thị chính:</i>  | 21.910 triệu đồng;  |
| - Chi quản lý hành chính   | 129.678 triệu đồng; |
| - Chi đảm bảo xã hội:  | 95.193 triệu đồng;  |
| - Chi thường xuyên khác:   | 3.279 triệu đồng;   |
| 2.3. Chi phí đấu giá, đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính: | 1.058 triệu đồng;   |
| 2.4. Dự phòng ngân sách:   | 19.721 triệu đồng   |

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

LA



3. Đối với các nội dung bổ sung mục tiêu từ ngân sách thành phố, đầu tư công, Chương trình mục tiêu quốc gia: Có quyết định phân bổ riêng.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

- Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chi cục Thuế khu vực Vĩnh Bảo - Tiên Lãng phối hợp với các ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ thu ngân sách, đảm bảo hoàn thành và phấn đấu tăng thu so với dự toán được giao.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ dự toán chi ngân sách được giao tổ chức thực hiện đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng định mức và chế độ quy định; thực hiện công khai dự toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; định kỳ báo cáo tình hình thực hiện dự toán được giao về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch).

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp Quyết định dự toán ngân sách cấp mình và tổ chức thực hiện theo quy định; báo cáo kết quả phân bổ dự toán ngân sách về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch) để tổng hợp, báo cáo Sở Tài chính.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Vĩnh Bảo - Tiên Lãng; Giám đốc Kho bạc nhà nước Tiên Lãng; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. *LM*

**Nơi nhận:**

- UBND Thành phố;
- Sở KH&ĐT; Sở TC;
- TT HU; TT HĐND H;
- CT, các PCT UBND H;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**Bùi Thanh Cường**